

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHONG  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2020/HSST**

Ngày: 24/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Từ Thanh Phương

Bà Trần Thị Hà

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

*Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:* Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2020/HSST, ngày 07/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/QĐXXST-HS, ngày 26/8/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2020/HSST-QĐ ngày 09/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Anh H** (tên gọi khác: C), sinh năm: 1993.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T1 (đã chết) và bà Võ Thị T2; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất (sinh năm 1981), nhỏ nhất (sinh năm 1996); vợ con: chưa có.

Tiền án: không

Tiền sự: 03 tiền sự

- Ngày 02/4/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L xử lý hành chính bằng biện pháp áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn thời hạn 3 tháng kể từ ngày 02/4/2018 đến ngày 02/7/2018 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 31/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đến ngày 13/6/2019 chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Ngày 19/11/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L xử lý hành chính bằng biện pháp áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn thời hạn 3 tháng kể từ ngày 19/11/2019 đến ngày 19/02/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

\* Quá trình hoạt động của bản thân bị cáo:

Ngày 31/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/02/2017 (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt ngày 24/4/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong và có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1/ Đặng Văn N, sinh năm 2000

Địa chỉ: khu phố B, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

2/ Nguyễn Anh H1, sinh năm 1996

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

*Nguyên đơn dân sự:*

1/ Võ Thị Thu T3, sinh năm 1964

Địa chỉ: thôn H, xã K, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

2/ Huỳnh Văn T4, sinh năm 1984

Địa chỉ: thôn V, xã O, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Lê Minh T5, sinh năm 1997

Địa chỉ: khu phố J, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

2/ Phạm Trường H2, sinh năm 1991

Địa chỉ: khu phố F, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận;

(Ông Phạm Trường H2 có đơn xin xét xử vắng mặt)

*Người làm chứng:* Nguyễn Tấn T6; có mặt; Nguyễn Thị Thanh T7, Võ Thị T2, Trần Minh T8; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh H, sinh năm 1993, trú tại khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ ngày 16/4/2020 Đặng Văn N mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1 - 504.31 của Lê Minh T5 đi công việc. N chạy xe đến quán karaoke Zalo ở thôn P, xã M, huyện T gặp Nguyễn Anh H, H rủ N vào quán karaoke Zalo chơi. Khoảng 22 giờ cùng ngày H mượn xe mô tô biển số 86B1 - 504.31 của N đi công việc, N đồng ý giao xe mô tô cho H. H chạy xe mô tô biển số 86B1 - 504.31 đến nhà Võ Thị Thu T3, sinh năm 1964 trú tại thôn D, xã G, huyện T gặp Nguyễn Tấn T6, sinh năm 1996 là con ruột bà T3, H hỏi mượn tiền T6 nhưng T6 không có tiền nên H ngủ tại nhà T6 không quay lại quán Karaoke Zalo trả xe cho N. Đến sáng ngày 17/4/2020, N không thấy H quay lại trả xe nên đã tìm gặp Nguyễn Thị Thanh T7, sinh năm 1998, trú tại khu phố X, thị trấn L, huyện T là bạn gái của H nhờ T7 giúp tìm H lấy lại xe. T7 dẫn N đến nhà T3 tìm gặp H đang ngủ trong nhà, T7 gọi H dậy yêu cầu trả xe cho N nhưng H đang ngủ không thức dậy để trả xe cho N mà còn quát mắng T7, làm T7 hoảng sợ đi ra khỏi nhà. Do N và T7 thấy xe mô tô biển số 86B1 - 504.31 dựng trong nhà T3 nghĩ khi H ngủ dậy sẽ mang xe trả

nên N và T7 về lại thị trấn L. Do H vẫn chưa trả xe nên N điện thoại cho H yêu cầu trả xe, H trả lời đang đi công việc một lúc mang xe về trả. Lúc này do cần tiền mua ma túy sử dụng và nạp thẻ chơi game nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô 86B1 - 504.31 của N đem cầm thế lấy tiền tại nhà Võ Thị Thu T3, H đặt vấn đề mượn T3 số tiền 5.000.000 đồng và để lại xe mô tô 86B1 - 504.31 làm tin thì T3 đồng ý. H nhận tiền rồi giao xe mô tô 86B1 - 504.31 cùng với giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe hạng A1 cùng mang tên Phạm Trường H2 có sẵn trong cốp xe cho T3. H thuê nhà nghỉ tại xã G huyện T mua ma túy sử dụng và nạp thẻ chơi game thua hết số tiền có được. Đến sáng ngày 18/4/2020, H đặt vấn đề mượn thêm T3 số tiền 1.000.000 đồng, để T3 yên tâm H đã tự viết tay 01 giấy thế chấp nội dung thế chấp xe mô tô 86B1 - 504.31 với số tiền 6.000.000 đồng vì H nghĩ T3 sẽ cho mượn thêm 1.000.000 đồng, nhưng T3 không cho H mượn thêm tiền nên H sửa lại trên giấy thế chấp số tiền là 5.000.000 đồng rồi bỏ đi khỏi nhà T. Đến ngày 20/4/2020 Đặng Văn N làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Anh H.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐG ngày 25/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

01 xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Sirius trị giá: 19.800.000 đồng/chiếc x 80% = 15.840.000 đồng.

Tiếp đến khoảng 06 giờ ngày 22/4/2020, Nguyễn Anh H cùng Nguyễn Thị Thanh T7 về nhà mẹ ruột của H tại khu phố A, thị trấn L, huyện T gọi cửa vào nhà thì Nguyễn Anh H1 là em ruột H ra mở cửa, sau đó H1 tiếp tục đi ngủ. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, H hỏi H1 mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1 - 428.87 để đi chơi nhưng H1 đang ngủ nên không trả lời, nghĩ là chỗ anh em nên H đã lấy chìa khóa xe và giấy đăng ký xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 cùng chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Anh H1 để đi đường. H điều khiển xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 chở T7 đến nhà bạn ở xã O, huyện T chơi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H1 ngủ dậy không thấy xe mô tô nên đã nhắn tin cho H yêu cầu H trả lại xe, H không nhắn tin trả lời do sợ H1 đòi lại xe. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H chủ động điện thoại liên hệ với mẹ ruột là Võ Thị T2, sinh năm 1964, trú tại khu phố A, thị trấn L, huyện T, hỏi "H1 đang tìm con lấy xe phải không", T2 trả lời "đúng", H tiếp tục nói "kêu em nó tắm rửa, ăn cơm, lát con mang xe về trả", H nói như vậy để T2 nói lại cho H1 biết, để H1 yên tâm không đi tìm H lấy xe. Lúc này H đang cần tiền mua ma túy sử dụng và nạp thẻ chơi game nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 của H1 đem cầm thế lấy tiền. Khoảng 11 giờ cùng ngày, H mang xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 đến tiệm cầm đồ 40 gặp chủ tiệm cầm đồ tên Huỳnh Văn T4, sinh năm 1984, trú tại thôn V, xã O, huyện T đặt vấn đề cầm thế xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 với số tiền 8.000.000 đồng thì T4 đồng ý lập giấy cầm cố xe mô tô giao cho H giữ, H nhận tiền rồi giao giấy đăng ký xe mô tô biển số 86B1 -

428.87 cùng chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Anh H1 cho T4. H thuê nhà nghỉ Đ tại xã O, huyện T ở cùng với T7 rồi mua ma túy sử dụng và nạp thẻ chơi game thua hết số tiền có được. Sau đó, trong ngày 22/4/2020 và 23/4/2020 H nhờ Trần Minh T8, sinh năm 1999, trú tại khu phố U, thị trấn L, huyện T và T7 lần lượt mang giấy cầm cố xe mô tô đến tiệm cầm đồ 40 cầm thế xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 lấy thêm số tiền 5.000.000 đồng nhưng T4 không đồng ý cầm thế vì không phải người cầm thế xe ban đầu, nên T8 và T7 mang giấy cầm thế về đưa lại cho H. Khoảng tối ngày 23/4/2020 H đi một mình mang giấy cầm cố xe mô tô đến tiệm cầm đồ 40 đặt vấn đề cầm thế thêm xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 với số tiền 8.000.000 đồng thì T4 đồng ý lập giấy cầm cố xe mô tô giao cho H giữ, H nhận tiền rồi về lại nhà nghỉ Đ. Đến khoảng 5 giờ ngày 24/4/2020 khi T7 đang ngủ H lấy túi xách màu đen của T7 kích thước 27 x 18cm và một hộp chuông màu trắng có ghi chữ EXPERT kích thước 8 x 4 x 1,5cm của nhà nghỉ rồi mượn xe mô tô biển số 86B1 – 552.53 của Trần Minh T8 điều khiển vào khu vực Cầu Nam, thị trấn P, huyện T gặp người thanh niên chạy xe thò không rõ lai lịch mua 200.000 đồng được một gói nylon chứa ma túy đá, H bỏ gói ma túy đá vào hộp chuông màu trắng cất giấu trong túi màu đen chạy về nhà nghỉ Đ sử dụng ma túy và nạp thẻ chơi game thua hết số tiền có được. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/4/2020 H tiếp tục đến tiệm cầm đồ 40 đặt vấn đề cầm cố thêm xe mô tô 86B1 - 428.87 với số tiền 4.000.000 đồng, nhưng vào trưa cùng ngày H1 đã tìm gặp T4 hỏi về xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 nên T4 đã nghỉ vấn xe mô tô 86B1 - 428.87 do H chiếm đoạt mà có nên đã báo tin cho Công an xã O. Công an xã O đến mời H về trụ sở để làm việc, kiểm tra túi xách màu đen H mang theo có một hộp chuông màu trắng bên trong chứa 01 gói nylon không màu kích thước 3,5 x 2,5cm được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên Công an xã O lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của H 01 điện thoại di động màu đỏ đen ghi chữ Realme.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 25/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

01 xe mô tô 02 bánh hiệu Yamaha Exciter trị giá: 45.500.000 đồng/chiếc x 70% = 31.850.000 đồng.

Căn cứ bản kết luận giám định số 395/KLGD-PC09 ngày 03/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,9965 gam; là Methamphetamine.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 82/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 06/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Anh H từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H từ 15 đến 18 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H chấp hành chung cho cả hai tội từ 33 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2020

Nguyễn Anh H1 và Lê Minh T5 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với Trần Minh T8 cho H mượn xe mô tô biển số 86B1 – 552.53 nhưng không biết H đi mua ma túy sử dụng nên không xem xét xử lý.

Võ Thị Thu T3 và Huỳnh Văn T4 cho H cầm cố, thế chấp xe mô tô nhưng không biết tài sản do chiếm đoạt mà có.

Nguyễn Thị Thanh T7 không biết H cầm cố xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 của Nguyễn Anh H1 và không hưởng lợi gì về việc cầm cố tài sản nên không xem xét xử lý.

Đối với người thanh niên chạy xe thô ở khu vực Cầu Nam, thị trấn P, huyện T đã bán Methamphetamine cho H, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ.

Về các tang vật chứng của vụ án: Sau khi định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trao trả xe mô tô Yamaha Sirius biển số 86B1 – 504.31 cho Lê Minh T5, trả xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1 - 428.87 cùng giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 cho Nguyễn Anh H1. Trả giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe hạng A1 cho Phạm Trường H2, trả túi xách màu đen kích thước 27 x 18cm cho Nguyễn Thị Thanh T7.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong 01 gói nylon không màu và 0,6279 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 395, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 hộp chuông màu trắng có ghi chữ EXPERT kích thước 8 x 4 x 1,5cm là tài sản của nhà nghỉ Đ nhưng chủ nhà nghỉ không yêu cầu nhận lại vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động màu đỏ đen ghi chữ Realme là tài sản của bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Riêng giấy thể chấp xe mô tô biển số 86B1 – 504.31 giữa H và T3, giấy cầm xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 giữa H và T4 được lưu giữ kèm theo hồ sơ.

Về phần bồi thường dân sự áp dụng: Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015

Buộc bị có H phải bồi thường bà Võ Thị Thu T3 số tiền 5.000.000 đồng tiền thế chấp và cầm cố nhằm tài sản.

Ông Huỳnh Văn T4 yêu cầu bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Văn H1 cùng có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền 16.000.000 đồng, tuy nhiên bị cáo là người trực tiếp cầm cố tài sản và nhận tiền từ ông Tuấn nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo H phải bồi thường cho ông T4 số tiền 16.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng: bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Anh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai

của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 16/4/2020 Nguyễn Anh H đã lợi dụng sự tin tưởng của Đặng Văn N cho mượn xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 86B1 - 504.31 trị giá 15.840.000 đồng để đi công việc, sau đó H thế chấp cho Võ Thị Thu T3 lấy số tiền 5.000.000 đồng sử dụng tiêu xài và mua ma túy sử dụng. Tiếp đến khoảng 07 giờ ngày 22/4/2020 Nguyễn Anh H đã lợi dụng sự tin tưởng của Nguyễn Anh H1 cho mượn xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1 - 428.87 trị giá 31.850.000 đồng để đi công việc sau đó cầm cố cho Huỳnh Văn T4 lấy tổng số tiền 16.000.000 đồng tiêu xài và tàng trữ Methamphetamine có khối lượng 0,9965 gam để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Anh H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo có khả năng lao động nhưng không chịu lao động chân chính để tạo ra thu nhập, mà lợi dụng cơ hội và lòng tin của Đặng Văn N và Nguyễn Anh H1 chiếm đoạt tài sản có tổng số tiền 47.690.000 đồng đem đi thế chấp lấy số tiền 21.000.000 đồng để thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, là một trong những nguyên nhân gây ra tệ nạn xã hội và làm lây truyền các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho tính mạng và sức khỏe cộng đồng.

Bị cáo có nhân thân không tốt nên cần xử lý N minh. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Anh H đã thực hiện hành vi lạm dụng chiếm đoạt tài sản 2 lần, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

[5] Về xử lý vật chứng:

Về các tang vật chứng của vụ án: Sau khi định giá tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trao trả xe mô tô Yamaha Sirius biển số 86B1 – 504.31 cho Lê Minh T5, trả xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1 - 428.87 cùng giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số

86B1 - 428.87 cho Nguyễn Anh H1. Trả giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe hạng A1 cho Phạm Trường H2, trả túi xách màu đen kích thước 27 x 18cm cho Nguyễn Thị Thanh T7.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong 01 gói nylon không màu và 0,6279 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 395, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung M và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 hộp Chuông màu trắng có ghi chữ EXPERT kích thước 8 x 4 x 1,5cm là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động màu đỏ đen ghi chữ Realme là tài sản của bị cáo nhưng xét cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với giấy thế chấp xe mô tô biển số 86B1 – 504.31 giữa H và T3, giấy cầm xe mô tô biển số 86B1 - 428.87 giữa H và T4 cần được lưu giữ kèm theo hồ sơ.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Lê Minh T5 và Nguyễn Anh H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bà Võ Thị Thu T3 yêu cầu bị cáo Nguyễn Anh H phải bồi thường cho bà số tiền 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà T3 là có căn cứ chấp nhận nên buộc bị cáo H phải bồi thường cho bà T3 số tiền 5.000.000 đồng.

Ông Huỳnh Văn T4 yêu cầu bị cáo Nguyễn Anh H và Nguyễn Văn H1 cùng có trách nhiệm bồi thường cho ông số tiền 16.000.000 đồng nhưng xét thấy bị cáo là người trực tiếp cầm cố tài sản và nhận tiền từ ông T4 nên buộc bị cáo H phải bồi thường cho ông T4 số tiền 16.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh H **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và **15 (Mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép



chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo H phải chấp hành chung cho cả hai tội là **39 (Ba mươi chín )** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2020.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nylon không màu và 0,6279 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 395, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 hộp chuông màu trắng có ghi chữ EXPERT kích thước 8 x 4 x 1,5cm (tang vật hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2020 với Công an huyện Tuy Phong).

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Anh H 01 điện thoại di động màu đỏ đen ghi chữ Realme hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/8/2020 với Công an huyện Tuy Phong để đảm bảo việc thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015. Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh H phải bồi thường cho cho Võ Thị Thu T3 số tiền 5.000.000 đồng và Huỳnh Văn T4 số tiền 16.000.000 đồng. Tổng cộng là **21.000.000 đồng** (Hai mươi một triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất 10%.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.050.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo Nguyễn Anh H, nguyên đơn dân sự: Võ Thị Thu T3 và Huỳnh Văn T4 có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại: Đặng Văn N và Nguyễn Anh H1, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phạm Trường H2 và Lê Minh T5 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND Tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại...;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu Hồ sơ.

**Thanh Nữ Kiều Oanh**